

Thầy Việt văn của tôi

Tào Thị Diễm Hồng

Năm tôi học 6è ở trường tư thục Cours Poulain, Ba tôi quyết định cho tôi thi vào trường Jean-Jacques-Rousseau. Lúc ấy còn bé, Ba tôi bảo đi thi thì tôi đi thi. Tôi chẳng đặt một câu hỏi nào trong đầu, cho đến ngày tựu trường. Từ một trường nhỏ xíu xiu, ở đường Phan-Đình-Phùng, đổi sang trường lớn gấp mười lần (hay hơn thế nữa ?), ngày nhập học năm 5è là ngày quan trọng trong đời tôi. Biết bao nhiêu thay đổi bắt đầu từ ngày hôm đó.

Tôi nhớ mãi, cổng trường thật lớn, đường sỏi trắng đi nghe lạo xạo dưới gót chân, tôi nắm chặt tay Ba tôi khi vô sân trường, tim đập liên hồi. Ngạc nhiên thứ nhất dành cho tôi khi được dẫn đến xếp hàng: tôi là đứa con gái duy nhất trong lớp. Trời ơi! Tôi chỉ muốn xin Ba tôi đi về, học lại trường cũ với lớp nửa gái nửa trai.

Ba tôi vuốt tóc và hôn lên trán tôi, bảo: "Con ở lại học ngoan, trưa cô Mai đến đón con."

Tôi bậm môi để bớt run, và gật đầu lí nhí: "Dạ". Tôi tự nhủ: "Đừng sợ. Có thầy cô, mấy đứa con trai này không dám bắt nạt mình đâu."

Tôi bắt đầu nhìn chung quanh, có rất nhiều lớp. Tôi thấy cũng có lớp chỉ mỗi một chị đứng xếp hàng trong đám các anh lớn. Và tôi cảm thấy bớt sợ hãi khi thấy cũng có người đồng cảnh ngộ. Khi vào lớp, nhớ lời Ba Má dặn, tôi đến bàn đầu, ngồi chỗ trống ngoài bìa. Tôi vừa để cặp tấp xuống chỗ ngồi thì lập tức, hai đứa con trai đang ngồi cùng bàn, không bảo gì nhau, cùng đứng bật dậy ôm cặp đổi chỗ ngồi! Tôi chợt nhận thấy: "A! Té ra tụi nó sợ mình! Mình không phải sợ ai cả!". Thế là con bé yên bụng, bớt lo âu, tuy hơi buồn vì không có bạn gái để nói chuyện.

Đến trưa, cô tôi đến đón tôi về nhà cô (trên đường Trần Quý Cáp, cạnh trường) ăn và nghỉ trưa. Chiều hôm đó, tôi quay lại trường, bước chân vững hơn, không còn ngại ngùng, với ý nghĩ: "Mình không sợ đứa nào hết". Thầy cô có vẻ chiều tôi vì chỉ có mỗi mình tôi là con gái trong lớp. Đang ngồi học thì văn phòng giám thị gọi tôi lên. Thầy giám thị nói: "Mai con đổi qua lớp 5èM4 cho có bạn. Lớp đó đã có bảy đứa con gái rồi." Tôi mừng muốn nhảy cẫng, và muốn ôm thầy giám thị để cảm ơn.



Hôm đó, bữa cơm tối gia đình tôi thật nhộn nhịp. Ba Má tôi nghe sáu cái miệng thì nhau tíu tít kể chuyện ngày đầu tiên đi học ra sao (cu út lúc ấy mới ba tuổi nên chỉ ngồi nghe). Má tôi hỏi Ba: "DH con gái mà Ba lại lựa cho con trường con trai là sao?".

Ba tôi: "Thì nó nghịch ngợm, bướng bỉnh như con trai. Chứ em không thấy sao? Con gái gì mà suốt ngày mặc short, đội casquette chạy chơi ngoài đường."

Má tôi cười xòa: "Ừ, cũng đúng. Con bé này lúc nào cũng bị phê '*Bonne élève mais trop bavarde en classe. Dissipe ses camarades*'. Học lớp đồng con trai chắc bớt nói chuyện."

Còn tôi, tôi chỉ náo nức chờ mai đến trường, đổi lớp mới có bạn gái. Thế là tôi được học với Kim Cương, Ngọc Nga, Muôi, Thủy, Nhung, Hương và Phong Phong. Đến giữa năm thì lớp tôi có thêm Thúy, người Việt lai Đức nên Thúy có tóc vàng, để dài thật đẹp. Thúy chuyên mặc áo dài trắng đi học, biết bao nhiêu anh trồng cây si Thúy cô bạn của tôi.

Học trường JJR, tôi nhận thấy một điều: con gái ít trong lớp nên được nhiều lợi điểm, như thầy cô, và cả bọn con trai đều "cung" đám con gái. Và giữa con gái với nhau, chúng tôi thương nhau và đoàn kết với nhau hơn. Trong lớp, tôi là đứa nhỏ con và nhỏ tuổi nhất đám con gái nên lại càng được thương. Tôi bé đến độ bạn bè đều trêu tôi, cứ bế tôi lên gọi bé bé! Một trong những kỷ niệm năm 5è là tôi bị xe cán lên chân, phải bó bột cả tháng, mấy cô bạn cùng lớp thay phiên nhau bế tôi trong trường, mỗi giờ ra chơi, vô học hay tan lớp.



Ngày xưa, tôi hay trêu chị tôi bằng cách đi học về nhà, lôi kẹo và mấy chùm hoa ti-gôn ra khoe: "Em đi học dễ thương nên được mấy anh lớn trong trường cưng này". Chị tôi không có chi để khoe lại nên hơi tức. Một hôm, đang chơi lò cò với mấy đứa bé hàng xóm trước sân nhà, chị tôi chạy ra gọi: "Bé Hồng, Má gọi về ngay không thôi ăn đờn kìa!" Tôi bỏ dở cuộc chơi, chạy về nhà, thấy Má tôi, vẻ mặt giận dữ: "Con còn bé, mới có 12 tuổi đầu, đừng bắt chước tập làm người lớn nghe chưa. Má mà còn thấy trong cặp con thư của bạn trai rủ trốn học đi ciné thì chết đờn với Má. Má cấm con nhận thư từ, kẹo bánh hay hoa của con trai. Lần này Má tha, lần sau, Má sẽ đưa cho Ba xét xử."

- Đâu có ai viết thư cho con đâu Má ?

- Còn cái hồ ? Thế Má hỏi con thư gì đây ?

Chị tôi, đứng cạnh Má, vội đưa ra lá thư chị tìm ra trong cặp tôi và đọc rõ to: "Anh nhớ em lắm, em có nhớ anh không ? Chiều mai em đi ciné với anh được không ?" Và chị tôi cười chọc quê tôi: "Đứa nào mà cãi lương thế không biết ?"

Tôi ghé mắt nhìn, mừng hóm, toét miệng cười: "A, hôm nay giờ ra chơi, có một anh lớn cho con kẹo và hoa nhờ con đưa thư cho chị áo trắng ở lớp khác. Mà tại lúc đó chuông reo, con sợ trễ giờ học nên chạy vô lớp, không kịp đưa thư cho chị đó. Má ơi, con đưa thư trễ có sao không Má ? Con lỡ ăn hết kẹo rồi !"

Má tôi bật cười : "Con bé này rõ hư, Má đã dặn không được ăn kẹo nếu chưa xin phép Má. Con muốn biến thành 'Bé Hồng Sún' hở ?"

Năm 5è khóa 69-70 cũng là năm đầu tiên tôi được học tiếng Việt (trước đó, tôi học hoàn toàn chương trình Pháp). Dĩ nhiên, trước khi nhập học, Má tôi dạy tôi đọc và viết tiếng Việt trong ba tháng hè. Và người thầy dạy vỡ lòng tôi môn Việt văn là thầy Nguyễn Văn Huân. Tôi thật may mắn được học Việt văn với một người đã biết cách làm tôi yêu môn học đó. Tôi vẫn thường nghĩ, nếu gặp một người thầy khác, không chắc gì tôi yêu thi văn Việt Nam như bây giờ. Tôi nhớ mãi, thầy Huân, gầy còm, nhỏ con, đi chiếc xe đạp cọc cạch đến trường. Ông người Huế nên giờ chính tả là một cực hình, đưa nào cũng viết nhiều lỗi. Một hôm thầy tôi đọc một bài có lẽ khó, thầy gọi một trò người Bắc lên trước bảng, đọc lại cho cả lớp nghe trước khi sửa bài. Tôi cũng gốc bắc nên định ninh mình không có lỗi. Ấy thế mà bài hôm đó tôi bị một lỗi nhớ đời. Lời thầy Huân giảng, tôi không bao giờ quên: "Hàng cây nghiêng ngả ! Hàng cây không có ngã sóng soài nằm dài xuống đất, chúng chỉ nghiêng nghiêng như muốn ngã thôi ! Bởi thế, mình phải viết với dấu hỏi thay vì dấu ngã trên chữ ngã của nghiêng ngả."

Mỗi lần thầy tôi giảng một bài là tôi lại càng mê cái phong phú của tiếng Mẹ đẻ. Chỉ một cái dấu, mà nghĩa lại khác hẳn. Thầy tôi lại còn biết cả chữ Hán, lâu lâu, có thì giờ, ông giảng gốc tích của một câu, một chữ, và viết lên bảng chữ Hán. Hình như sở thích thư pháp (calligraphie) của tôi cũng bắt nguồn từ đây. Tôi, cô bé 12 tuổi, lần đầu được học Việt văn và được nghe giảng cặn kẽ, tôi bắt đầu yêu và say mê văn chương Việt Nam từ đó.

Các con tôi tuy sinh trưởng ở Pháp, nhưng tôi vẫn cố gắng bắt các con nói tiếng Việt. Mỗi lúc đọc một bài thơ, một cuốn truyện tiếng Việt hay nghe một bài hát hay, tôi lại muốn chia sẻ với các con những thâm thúy và vẻ đẹp của tiếng Mẹ đẻ. Và mỗi lần tôi nhận thấy mình không biết giảng làm sao cho con mình yêu tiếng Việt được, tôi lại nhớ đến thầy Huân vô cùng. Tôi hối tiếc các con của mình không được cái may mắn có người thầy như tôi, năm học 5è.

Thầy Huân, người thầy khả kính, nghiêm nghị (học trò con trai rất sợ thầy) nhưng lúc nào cũng công bằng, là người thầy tôi mơ ước có ngày gặp lại để tỏ bày sự biết ơn và kính yêu. Tuy chỉ là học trò một niên học, nhưng trong tâm tôi, thầy Huân là người thầy cả đời tôi, người thầy không bao giờ tôi quên.

02-01-2003

Tào Thị Diễm Hồng

diemhongn@hotmail.com

(Promo 75 – Nogent-sur-Marne, France)

